

Số: 07/2025/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 05 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Mạnh

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 17/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 26/2025/QĐST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Phạm Mạnh H; địa chỉ: Số C L, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng (nay là Số C L, phường N, thành phố Hải Phòng); có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Phương P; địa chỉ: Số E G L, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Số E G L, phường H, thành phố Hải Phòng); có mặt.

- *Người bị yêu cầu:* Bà Trần Thị P1, sinh ngày 29/12/1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số E L, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Số E G L, phường H, thành phố Hải Phòng); vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 03/4/2025, Bản tự khai ngày 09/5/2025 và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự, ông Phạm Mạnh H trình bày:

Ông Phạm Mạnh H và bà Trần Thị P1 xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Hải Phòng) từ năm

2002. Từ năm 2002 đến tháng 04/2003, hai bên chung sống tại địa chỉ: Số E L, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Số E G L, phường H, thành phố Hải Phòng). Nhưng sau này do mâu thuẫn, nên từ tháng 5/2003, hai bên sống ly thân, bà P1 ở nhà bố mẹ tại địa chỉ: Số E L, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Số E G L, phường H, thành phố Hải Phòng); còn ông H về sống tại địa chỉ: Số C L, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng (nay là Số C L, phường N, thành phố Hải Phòng) cho đến nay. Do hai bên có mâu thuẫn, nên cụ Nguyễn Thị B (là mẹ của bà Trần Thị P1 khuyên nhủ và mong hai bên đoàn tụ. Nhưng bà P1 không nghe nên đã bỏ nhà đi từ khoảng tháng 12/2003 cho đến nay không rõ tung tích, địa chỉ.

Bà P1 không trở về gia đình, địa phương và không có liên lạc. Ông H và gia đình đã tìm bà P1 ở nhiều nơi, nhưng không có kết quả. Đến nay đã hơn 20 năm, đều không có thông tin gì về bà P1 còn sống hay đã chết. Vì vậy, ông H đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng tuyên bố bà Trần Thị P1, sinh ngày 29/12/1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số E L, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Số E G L, phường H, thành phố Hải Phòng) bị mất tích theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Phương P trình bày:

Anh Phạm Phương P là con trai của bà Trần Thị P1 và ông Phạm Mạnh H. Khi bà P1 bỏ nhà đi, anh P còn nhỏ, anh P được cụ Nguyễn Thị B (là mẹ đẻ của bà P1) kể lại, nên anh P xác định các thông tin về gia đình và bà Trần Thị P1 như ông H trình bày như trên là đúng. Đã hơn 20 năm, gia đình đều không có thông tin gì về bà P1 còn sống hay đã chết. Vì vậy, ông H đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng tuyên bố bà Trần Thị P1, sinh ngày 29/12/1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số E L, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Số E G L, phường H, thành phố Hải Phòng) bị mất tích theo quy định của pháp luật, anh P đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự như sau: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình.

Quá trình giải quyết vụ việc Thẩm phán và đương sự đã thực hiện đúng các quy định của luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của U; đề nghị chấp nhận yêu cầu tuyên

bố bà Trần Thị P1 mất tích của ông Phạm Mạnh H. Ông Phạm Mạnh H phải nộp tiền lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Trần Thị P1, sinh ngày 29/12/1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số E L, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Số E G L, phường H, thành phố Hải Phòng). Vì vậy, yêu cầu của ông Phạm Mạnh H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[2] Bà Trần Thị Phương B1 đi khỏi địa phương từ khoảng tháng 12/2003, đến nay vẫn không ai biết tin tức. Ông H và gia đình đã áp dụng rất nhiều các biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả, không biết bà P1 đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Vì bà P1 bỏ nhà đi từ khoảng tháng 12/2003, ông H không xác định được ngày có tin tức cuối cùng, nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, thời hạn biệt tích được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng là ngày 01/01/2004. Do vậy, tính đến nay, bà P1 đã biệt tích hơn 20 năm liền, không ai biết ở đâu, làm gì.

[3] Sau khi thụ lý việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, Tòa án đã ra Quyết định thông báo, tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà P1. Thông báo việc tìm người đã được đăng trên B2 ba số liên tiếp, phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam ba lần liên tiếp, được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố H và Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng phát thông báo tìm kiếm lần đầu tiên, vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Trần Thị P1 còn sống hay đã chết.

[4] Từ những căn cứ tại các mục [2], [3], chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Mạnh H, tuyên bố bà Trần Thị P1, sinh ngày 29/12/1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số E L, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Số E G L, phường H, thành phố Hải Phòng) mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Mạnh H1 phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Phạm Mạnh H. Tuyên bố: Bà Trần Thị P1, sinh ngày 29/12/1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số E L, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Số E G L, phường H, thành phố Hải Phòng) mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Mạnh H phải nộp 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Ông H đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002685 ngày 11/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hải Phòng). Ông Phạm Mạnh H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 3 - Hải Phòng;
- Phòng THA Dân sự số 3 - Hải Phòng;
- UBND phường HB, thành phố Hải Phòng;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh